

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – ĐN**

---*---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*-----

*Bản án số 47/2025/HS-ST
Ngày 11 tháng 9 năm 2025*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phan Thị Bích T**.

2. Ông **Nguyễn T**

Thư ký phiên tòa: Ông **Hồ Việt Công H** - Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 4 - ĐN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - ĐN tham gia phiên tòa : Ông **Đỗ Hùng C** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - ĐN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2025/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXX-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

*** Bùi Thị H** - Sinh ngày 12.1.1965 tại thành phố H – Nơi ĐKNKTT : Tổ 31, phường H, quận L, thành phố ĐN (Nay là phường H, thành phố ĐN) – Hiện trú tại : 646 Nguyễn Lương B, tổ 31, phường H, quận L, thành phố ĐN (Nay là phường H, thành phố ĐN) - Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc : Kinh – Tôn giáo : Không - Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hóa : 07/12.

Con ông: Bùi Thế D (s) và bà Nguyễn Thị Q (c).

Tiền án: Không

Tiền sự: Không.

Nhồn thốn :

- Ngày 26.02.1998 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 06 tháng tự về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” nhưng cho hưởng án treo theo Bản án số 31/HSST.

- Ngày 26.9.2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông H , tỉnh Quảng T xử phạt 06 tháng tự giam về tội “ Trộm cắp tài sản “ nhưng cho hưởng ỏn treo theo Bản ỏn số 65/HSST.

- Ngày 12.7.2011 bị Tòa án nhân dân thành phố ĐN xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 148/HSPT.

- Ngày 12.7.2015 bị Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh T xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 19/HSST.

Bị cáo đang tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại :

- Bà **Mai Thị P (Mai Thị B)** – Sinh năm 1964 – Trú tại : Thanh V 1, tổ 76, phường H, quận L, thành phố ĐN (Nay là phường L, thành phố ĐN), có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Ông **Huỳnh Đức N** – Sinh năm 1978 – Trú tại : 496 Tôn Đức T , phường Hũa K, thành phố Đ N, vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Sỹ Đ** – Sinh năm 1960 – Trú tại : 75/47 Phù Đ, phường Phù Đ, thành phố Pleiku, Gia L , vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05h30 phút ngày 18.4.2025, Bùi Thị H điều khiển xe mô tô nhón hiệu Suzuki màu xanh, biển kiểm soát 81K1 – 0439 (Bùi Thị H thuê tại Cửa hàng xe máy tại địa chỉ 496 Tôn Đức T , Đà N do ông Huỳnh Đức N làm chủ) đi từ nhà mình tại địa chỉ 646 Nguyễn Lương B , phường Hải V đến chợ Hòa K , sau đó gửi xe vào bãi xe số 02 rồi đi dọc tuyến đường Vũ Ngọc P để mua hàng hóa. Khi Hiệp đến trước quầy bán thịt heo số 31 Vũ Ngọc P thì phát hiện dưới bàn bán thịt heo có treo một bao ni lông màu trắng, bên trong có một túi xách màu đen của Mai Thị P không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát xung quanh thấy không có ai, H lén lút đi đến trộm cắp bao ni lông chứa túi xách nói trên, sau đó ra bãi giữ xe số 2 lấy xe máy đó gửi tại đây rồi điều khiển đi đến khu vực bờ kè đường Nguyễn Tất T gần cầu Phú L ngồi kiểm tra. Qua kiểm đếm, Hiệp phát hiện trong túi xách có khoảng 30.000.000đ gồm nhiều tờ tiền với các mệnh giá khác nhau và một số giấy tờ khác. Đến khoảng 08h00 phút cùng ngày, Bùi Thị Hiệp điều khiển xe về nhà, khi gần đến đoạn đường Nguyễn Lương B giao nhau với đường Mê Linh thì vứt bao ni lông bên trong có chứa túi xách màu đen cùng với các giấy tờ khác vào thùng rác và đem số tiền trộm cắp được về nhà cất giấu. Đến ngày 21.4.2025 thì bị Cơ quan Công an phát hiện mời về làm việc. Tại đây, Bùi Thị H đó khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp lại số tiền đó trộm cắp được.

Tang vật, tài sản thu giữ gồm:

- Tiền Ngân hàng Việt Nam : 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- 01 xe máy nhón hiệu Suzuki Smash màu xanh, biển kiểm soát 81K1 - 0439
- 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video thời lượng 01 phút 38 giây ghi lại vụ việc trộm cắp tài sản của Bùi Thị Hiệp tại địa chỉ 31 Vũ Ngọc Phan, Đà Nẵng vào ngày 18.4.2025.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 12.8.2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Bùi Thị Hiệp về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Bùi Thị Hiệp thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, khụng oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Đà Nẵng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị :

- + Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Hiệp phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- + Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Thị Hiệp từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản ".

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XẤT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau :

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhón đồn Khu vực 4 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khụng có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy : Bị cáo Bùi Thị Hiệp đó thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Vào khoảng 05h30 phút ngày 18.4.2025, vợ muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà khụng phải bỏ sức lao động, Bùi Thị Hiệp đó lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại Mai Thị Phách, đó có hành vi lộn lýt trộm cắp số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tại địa chỉ 31 Vũ Ngọc Phan, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hành vi trộm cắp tài sản như trên của Bùi Thị Hiệp đó phạm tội Trộm cắp tài sản.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đó thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa.

Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đó cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tởn chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Buri Thị Hiệp thờ thấy:

Trộm cắp tài sản là hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đang do người khác quản lý. Hành vi Trộm cắp tài sản gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến xó hội đó gây thiệt hại về vật chất và tinh thần cho nạn nhân, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp, gây mất an ninh trật tự và tạo gánh nặng cho hệ thống tư pháp. Hành vi này không chỉ ảnh hưởng cá nhân mà cũn tởc động tiêu cực đến sự ổn định, phát triển và văn minh của toàn xó hội. Hiện nay, thành phố Đà Nẵng đang triển khai nhiều biện pháp, kế hoạch nhằm ngăn chặn tội phạm trộm cắp, cướp giật tài sản, đồng thời tăng cường đối với nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, công tác vận động toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm nói riêng. Tuy vậy, bị cáo Buri Thị Hiệp đã cú hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút trộm cắp tài sản là số tiền 30.000.000đ, trong khi bị cáo đó cú nhân thân xấu, các hành vi phạm tội trước đây kộ dài trong một khoảng thời gian liờn tục, do đó hành vi lần này không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà cũn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xó hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện hết sức liờn lĩnh và thể hiện tính coi thờng pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, HĐXX thấy cũn phải áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Buri Thị Hiệp là đúng cũn cứ pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

4. Xét tởn tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt thờ thấy:

Giá trị tài sản bị cáo Buri Thị Hiệp đó trộm cắp là 30.000.000đ, bản thân bị cáo cú nhõn thờn xấu đã nhiều lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" thờ :

- Bản ỏn số 31/1998/HSST ngày 26.2.1998 Tũa ỏn nhõn đồn thành phố Huế xử phạt 06 thờng tự về tội Trộm cắp tài sản của công dân nhưng cho hưởng ỏn treo.

- Bản ỏn số 65/ 2008/HSST ngày 26.9.2008, bị Tũa ỏn nhõn đồn thị xó Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 thờng tự về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng ỏn treo.

- Bản ỏn số 148/2011/HSPT ngày 12.7.2011 bị Tũa ỏn nhõn đồn thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 thờng tự giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản ỏn số 19/2015/HSST ngày 26.5.2015 bị Tũa ỏn nhõn đồn huyện Phỳ Lộc, tỉnh Thừa thờn Huế xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã không chịu tu tâm dưỡng tính, lao động lương thiện mà vẫn tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội đó thể hiện thái độ bất chấp pháp luật, khụng chịu làm ăn tử tế, nuụi sống bản thờn.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Thị Hiệp thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo cú chồng là thương binh 2/4 theo Giấy chứng nhận thương binh và có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, HĐXX cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

5. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau :

- Ngày 14.5.2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số A2837/QĐ-VPCSDT trả lại cho bà Mai Thị Phách số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) do Bùi Thị Hiệp trộm cắp, bà Phách đó nhận lại tài sản theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 14.5.2025 và khụng cú yờu cầu gỡ thờm nờn HĐXX không đề cập giải quyết.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đó trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là ụng Huỳnh Đức Nghĩa 01 xe mô tô nhón hiệu Suzuki Smash màu xanh, mang biển kiểm soát số 81K1-0439 theo Quyết định xử lý vật chứng số 6440/QĐ-VPCQCSĐT ngày 25.7.2025, theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 28.7.2025 là phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

- Tuyền quy trữ tại hồ sơ vụ ỏn : 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video thời lượng 01 phýt 38 giờy ghi lại vụ việc trộm cắp tài sản của Bùi Thị Hiệp tại địa chỉ 31 Vũ Ngọc Phan, Đà Nẵng vào ngày 18.4.2025.

6. Về trách nhiệm dẫn sự : Quả trởnh giải quyết vụ ỏn và tại phiên tòa hụm nay, người cú quyền lợi, nghĩa vụ liờn quan Huỳnh Đức Nghĩa có đơn xin vắng mặt và thể hiện ý kiến đó nhận tại tài sản, khụng cú yờu cầu bị cáo bồi thường gỡ khỏc. Người bị hại Mai Thị Phách đó nhận tại tài sản và khụng cú yờu cầu bồi thường gỡ nờn HĐXX không đề cập giải quyết.

Trong vụ ỏn cú ụng Huỳnh Đức Nghĩa, chủ xe mụ tụ Suzuki Smash màu xanh, mang biển kiểm soát số 81K1-0439 cú hành vi cho Bùi Thị Hiệp thuê xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng ông Nghĩa không biết gỡ về hành vi của Hiệp nên Cơ quan điều tra không đề cập là có cơ sở, vỡ vậy HĐXX không đề cập đến là phự hợp.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Bùi Thị Hiệp phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 18 (Mười tám) thông tự về tội “Trộm cắp tài sản“. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên quy trữ tại hồ sơ vụ án : 01 đĩa trăn DVD lưu trữ đoạn video thể hiện hành vi trộm cắp của của Bùi Thị H tại địa chỉ 31 Vũ Ngọc Phan, Đà Nẵng vào ngày 18.4.2025.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Đà N ;
- VKSND TP.Đà N;
- Công an quận L;
- Phòng THS DS KV 4- Đà N
- VKSND KV 4 – Đà N ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh N